

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 07-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan – Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 179/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T (tên gọi khác Lê Văn T), sinh ngày 02 tháng 5 năm 1963 tại Hải Phòng; ĐKKHKT: Số 15/80 D, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 61/83 C, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị N (đều đã chết); có vợ là Đặng Thị T; có 02 con, con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 04 tiền án đã được xóa án tích: Án số 172/HSST ngày 14/12/1981, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân; Án số 164/HSST ngày 20/12/1982, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân; Án số 188/HSST ngày 10/12/1994, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Án số 161/HSST ngày 23/10/1996, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân; bị bắt tạm giữ ngày 09/9/2019, tạm giam ngày 12/9/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 09/9/2019, Công an thành phố Hải Phòng phát hiện Lê Văn T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực trước cửa nhà số 55 H, phường H, quận Lê Chân, Hải Phòng, nên đã đưa T về trụ sở Công an phường H kiểm tra. Tại Cơ quan Công an, thu giữ tại túi áo phía trước bên trái T đang mặc 01 túi nilon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, ngoài ra còn thu của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu đen, 01 xe mô tô biển kiểm soát 16L7-2791 và 500.000 đồng; lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 469/KLGD(Đ6) ngày 11/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của T gửi giám định, có khối lượng: 0,4046 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 08/9/2019, T đứng chờ khách đi xe ôm tại khu vực ngã 4 Chùa Hàng, Tô Hiệu, quận Lê Chân, Hải Phòng thì gặp một nam giới khoảng 40 tuổi (chưa xác định được lai lịch). Do đã từng mua ma túy của nam giới này, nên T đã mua của nam giới trên 500.000 đồng được 01 gói ma túy đá. Sau đó, T lấy ra một ít để sử dụng, số còn lại cất vào túi áo phía trước bên trái đang mặc mục đích để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ ngày 09/9/2019, T đi xe mô tô biển kiểm soát 16L7-2791 ra khu vực khách sạn Công Đoàn để đón khách đi xe ôm, khi T đi đến trước cửa nhà số 55 H, phường H, quận Lê Chân, Hải Phòng thì bị bắt giữ như nội dung đã nêu trên.

Đối với nam giới đã bán ma túy cho T, T khai không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16L7-2791 thu giữ của T, quá trình điều tra xác minh xe đã bị tẩy xóa số khung số máy, biển kiểm soát của xe trên là 16K5-9134, chủ sở hữu xe là chị Lê Thị B, sinh năm 1967, địa chỉ: số 13/11 Trần Bình Trọng, Hải Phòng hiện vắng mặt tại địa phương. Xe mô tô mang biển kiểm soát 16L7-2791, chủ xe là chị Lê Thị H, sinh năm 1973, trú tại 47A/47/81 P, Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Hải Phòng. Chị Hòa đã bán xe trên cho chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1985, trú tại 47B/47/81 P, Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, Hải Phòng. Hiện chị Thủy vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 18 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Lê Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án tù 18 tháng đến 24 tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại ITEL màu đen và 500.000đ là tài sản riêng của bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 09/9/2019, Lê Văn T hành vi cất giữ trái phép 0,4046 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân đã bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 55 H, phường H, quận Lê Chân, Hải Phòng. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác gây mất trật tự xã hội.

Về nhân thân bị cáo có 04 tiền án: Án số 172/HSST ngày 14/12/1981, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công

dân; án số 164/HSST ngày 20/12/1982, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân; án số 188/HSST ngày 10/12/1994, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; án số 161/HSST ngày 23/10/1996, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân. Tuy cả 04 tiền án đều đã được xóa án tích như cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém và bản thân là đối tượng nghiện ma túy, không chịu tự cải tạo giáo dục mình cai nghiện, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên cần phải xử lý nghiêm, bắt phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Công an thu giữ của bị cáo T sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại 01 điện thoại ITEL màu đen và 500.000đ thu giữ của T là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T (Lê Văn T): 30 (ba mươi) tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 09 tháng 9 năm 2019.

Về xử lý tang vật:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy còn lại sau giám định.

Tạm giữ 01 điện thoại ITEL màu đen có số IMEL 354269087069301 và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn) đồng, để đảm bảo thi hành án. (Theo biên lai thu tiền số 0004507 ngày 19 tháng 12 năm 2019 và biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Thi hành án hình sự quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại giam CATP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND phường Hồ Nam, quận Lê Chân, Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thường